

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 41/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T - Chủ hộ kinh doanh M.

Trú tại: ấp V, xã V, huyện H, tỉnh B.

Đại diện theo ủy quyền: Chị Huỳnh Xuân D, sinh năm 1988. Địa chỉ: ấp HB, xã P, huyện Th, tỉnh A (văn bản ủy quyền ngày 28/8/2019).

- Bị đơn: Ông Huỳnh Trúc H, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thanh M, sinh năm 1967.

Trú tại: số 84, khóm 10, phường 1, thành phố B, tỉnh B.

Người đại diện theo ủy quyền của bà M là ông Huỳnh Trúc H, sinh năm 1961 (văn bản ủy quyền ngày 15/04/2020).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Huỳnh Trúc H và bà Nguyễn Thanh M có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Văn T - Chủ hộ kinh doanh M số tiền 193.007.000 đồng (Một trăm chín mươi ba triệu không trăm linh bảy nghìn đồng).

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trên đây, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về án phí: Ông Huỳnh Trúc H và bà Nguyễn Thanh M tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 4.825.175 đồng.

Anh Nguyễn Văn T - Chủ hộ kinh doanh M đã nộp 4.800.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0006480 ngày 09 tháng 01 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, nay được hoàn lại toàn bộ số tiền đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS ND TP.B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Bích Ngọc